

Số: 22 /2026/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 18 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 44/2024/QH15, Luật số 61/2024/QH15, Luật số 95/2025/QH15 và Luật số 140/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Luật Bảo hiểm Xã hội số 41/2024/QH15;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 71/2025/QH15, Luật số 144/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 118/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thanh tra số 84/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 35/2023/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 239/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP, Nghị định số 48/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 226/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 19/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Đầu tư về thủ tục đầu tư đặc biệt;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 34/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 96/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026.
2. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, Quyết định số 1171/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành quy chế phối hợp làm việc giữa Ban Quản lý các khu công nghiệp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các cơ quan liên quan khác để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông hết hiệu lực.

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ngành trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKT - Biên 25 bản.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Việt



**BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước đối với các
khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 22 /2026/QĐ-UBND)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, hình thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sơn La với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan có liên quan khác trong công tác quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sơn La (sau đây viết tắt là Ban Quản lý).
2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La và các cơ quan, đơn vị liên quan khác (sau đây viết tắt là các sở, ban, ngành).
3. Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh Sơn La (sau đây viết tắt là UBND cấp xã) nơi có khu công nghiệp (sau đây viết tắt là KCN).
4. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Hoạt động phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật và Quy chế này.
2. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối quản lý nhà nước trực tiếp trong các KCN trên địa bàn tỉnh. Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã liên quan khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại các KCN có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước đối với KCN thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.
3. Phân công trách nhiệm rõ cho từng cơ quan, đơn vị; đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong mỗi nội dung phối hợp.
4. Không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của nhà đầu tư trong KCN.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin, tài liệu, báo cáo có liên quan đến công tác quản lý nhà nước đối với các KCN.
2. Tổ chức họp, sơ kết, tổng kết công tác phối hợp.
3. Tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra.
4. Các hình thức phối hợp hợp pháp khác (*gửi văn bản qua phần mềm quản lý văn bản hoặc trực tiếp, thư điện tử, ...*).

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI KHU CÔNG NGHIỆP

Điều 5. Xây dựng và phát triển KCN

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý
 - a) Chủ trì xây dựng danh mục các dự án đầu tư và kế hoạch vốn đầu tư phát triển hàng năm và 05 năm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện.
 - b) Chỉ đạo đơn vị trực thuộc xây dựng các khung giá thực hiện trong KCN theo quy định pháp luật.
2. Trách nhiệm của Sở Tài chính
 - a) Phối hợp với Ban Quản lý xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm đối với các dự án đầu tư trong KCN theo quy định của Luật Đầu tư công.
 - b) Phối hợp với Ban Quản lý xây dựng phương án huy động các nguồn vốn khác, kế hoạch hỗ trợ từ ngân sách tỉnh đối với các dự án đầu tư để phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội quan trọng trong KCN.
3. Trách nhiệm của các sở chuyên ngành: Thẩm định, tham mưu cấp thẩm quyền ban hành các khung giá thực hiện trong KCN theo quy định pháp luật.

Điều 6. Quản lý quy hoạch

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý
 - a) Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn về quản lý quy hoạch được giao theo quy định về quản lý quy hoạch KCN; các văn bản hướng dẫn, phân cấp, ủy quyền.
 - b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan lập nhiệm vụ và đề án quy hoạch KCN, nhiệm vụ và đề án quy hoạch điều chỉnh tổng thể các quy hoạch này, trình UBND tỉnh phê duyệt.
 - c) Chủ trì, phối hợp với UBND xã, phường trong vùng quy hoạch và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức công bố quy hoạch và quản lý mốc giới theo quy định; cung cấp thông tin quy hoạch, giới thiệu địa điểm xây dựng cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đối với các đề án quy hoạch do cơ quan mình quản lý.
 - d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh quy hoạch KCN.

đ) Giới thiệu địa điểm đầu tư xây dựng các dự án liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh cho nhà đầu tư trong KCN.

e) Quản lý, phổ biến hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch KCN đã được UBND tỉnh phê duyệt.

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện công tác lập, rà soát, bổ sung, điều chỉnh, công bố quy hoạch KCN; thực hiện quản lý quy hoạch KCN theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn và theo chức năng, thẩm quyền được giao.

3. Trách nhiệm của UBND cấp xã

a) Tham gia ý kiến về quy hoạch KCN.

b) Phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức công bố quy hoạch KCN và quản lý mốc giới theo quy định.

c) Tuyên truyền, quản lý mốc giới xây dựng ra ngoài thực địa để người dân hiểu được chủ trương phát triển KCN của tỉnh.

4. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

Tham gia ý kiến đối với các Đồ án quy hoạch do Ban Quản lý lập; phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý trong công tác lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch KCN trên địa bàn tỉnh; thỏa thuận, chấp thuận đầu nối các công trình hạ tầng kỹ thuật thuộc thẩm quyền quản lý; cung cấp các thông tin cần thiết, liên quan để phục vụ các công tác quy hoạch KCN.

Điều 7. Quản lý xây dựng

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (*phần nhiệm vụ thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng*) và kiểm tra công tác nghiệm thu đối với các công trình xây dựng trong KCN theo thẩm quyền, phân cấp.

b) Thực hiện cấp giấy phép xây dựng cho các dự án trong KCN theo phân cấp.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc duy tu, bảo dưỡng hệ thống công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng được đầu tư từ ngân sách nhà nước trong KCN.

d) Chủ trì, phối hợp với các Sở: Xây dựng; Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng và an toàn trong thi công xây dựng của các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng; chất lượng các công trình xây dựng và an toàn trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn được giao quản lý.

đ) Phối hợp với UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về xây dựng trong KCN.

e) Kiểm tra, thỏa thuận về quy hoạch đối với các dự án đầu tư xây dựng, hoạt động cải tạo, sửa chữa, nâng cấp các công trình hạ tầng kỹ thuật trong KCN.

f) Chỉ đạo đơn vị trực thuộc chấp thuận đầu nối các công trình hạ tầng kỹ thuật được phân cấp quản lý bảo đảm các yêu cầu kỹ thuật, quy định phù hợp với nhu cầu sử dụng của từng công trình, đáp ứng yêu cầu đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật trong KCN.

g) Phối hợp với UBND cấp xã quản lý về trật tự xây dựng trong KCN. Cung cấp thông tin kịp thời cho UBND xã và các cơ quan, đơn vị liên quan các trường hợp vi phạm về lĩnh vực xây dựng trong KCN.

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường: phối hợp với Ban Quản lý thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, cấp giấy phép xây dựng và kiểm tra công tác nghiệm thu xây dựng công trình thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Ban Quản lý.

3. Trách nhiệm của Sở Xây dựng *(ngoài khoản 2 Điều này)*

Phối hợp, hướng dẫn Ban quản lý triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xây dựng theo chức năng, thẩm quyền được giao.

4. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Tham gia ý kiến thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với dự án, công trình được đầu tư, xây dựng trong KCN.

b) Định kỳ tổ chức tập huấn, diễn tập các phương án phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn về công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định đối với các doanh nghiệp trong KCN. Tổ chức lực lượng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi có các sự cố cháy, nổ xảy ra.

c) Chủ trì thẩm duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy đối với dự án, công trình được đầu tư, xây dựng trong KCN.

5. Trách nhiệm của UBND cấp xã

a) Quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định. Thường xuyên kiểm tra, xử lý kịp thời việc các tổ chức, cá nhân xây dựng mới, nâng cấp sửa chữa, coi nới trái quy định, không phù hợp với quy hoạch KCN và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định.

Điều 8. Quản lý đất đai

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan đăng ký, bổ sung danh mục các công trình, dự án có sử dụng đất trong KCN phục vụ công tác lập quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất các cấp.

b) Đôn đốc, hướng dẫn doanh nghiệp đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN hằng năm báo cáo và công khai diện tích đất đã cho thuê lại, chưa cho thuê lại trong KCN.

c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn nhà đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN, nhà đầu tư thứ cấp trong KCN thực hiện các thủ tục giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xác định mốc giới, giao đất tại thực địa theo quy định của pháp luật về đất đai.

d) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, chính quyền địa phương kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật về đất đai đối với các KCN, các cơ sở sản xuất kinh doanh trong các KCN.

đ) Tiếp nhận đăng ký khung giá và các loại phí sử dụng hạ tầng của nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN. Công bố công khai giá cho thuê, cho thuê lại đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các loại phí sử dụng hạ tầng KCN.

2. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và UBND cấp xã tham mưu UBND tỉnh thực hiện công tác quản lý, sử dụng đất trong KCN đảm bảo thông suốt, đồng bộ và đúng quy định pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xử lý các trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích, chậm đưa đất vào sử dụng hoặc không đưa đất vào sử dụng theo quy định pháp luật về đất đai (*kể từ thời điểm giao đất, cho thuê đất*).

c) Tổ chức thẩm định hồ sơ xin giao đất, xin thuê đất, xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã được giao đất, cho thuê đất theo quy định, chuyển thông tin địa chính sang cơ quan tài chính, cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính đối với các tổ chức được giao đất, cho thuê đất trong KCN đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất của UBND tỉnh.

d) Xác định giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong KCN (*nếu cần thiết*) theo quy định.

đ) Tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Phối hợp với các sở, ngành có liên quan thẩm định phương án giá đất cụ thể và giá dịch vụ hạ tầng trong KCN theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Trách nhiệm của Thuế tỉnh

a) Căn cứ quy định tại các Nghị định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Phiếu chuyển thông tin do cơ quan có chức năng quản lý đất đai và các cơ quan khác chuyển đến để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền thuê đất có mặt nước, tiền thuê đất để xây dựng công trình ngầm, công trình ngầm nằm ngoài phần không gian sử dụng đất theo quy định, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất được giảm và thông báo cho người sử dụng đất theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

b) Tổ chức thực hiện, hướng dẫn, giải đáp vướng mắc, giải quyết khiếu nại về tính, thu, nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo đúng quy định của pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan.

c) Xác định đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm, đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê quy định.

d) Rà soát các trường hợp đã ghi nợ nhưng đến nay chưa hoàn thành việc trả nợ để thông báo đến các trường hợp còn nợ tiền sử dụng đất về việc ghi nợ, thanh toán nợ và xóa nợ tiền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật.”

đ) Định kỳ ngày 30/06 và ngày 31/12 hàng năm, gửi Danh sách tổng hợp tình hình quản lý thu nộp, nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của các doanh nghiệp thuê đất trong KCN cho Ban Quản lý được biết để phối hợp trong công tác theo dõi, quản lý.

5. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh: Phối hợp với Ban Quản lý, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quản lý, sử dụng đất quốc phòng thuộc phạm vi quản lý nằm trong KCN.

6. Trách nhiệm của Công an tỉnh: Phối hợp với Ban Quản lý, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quản lý, sử dụng đất an ninh thuộc phạm vi quản lý nằm trong KCN.

7. Trách nhiệm của UBND cấp xã

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan đăng ký, bổ sung danh mục các công trình, dự án có sử dụng đất trong KCN phục vụ công tác lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý xử lý các trường hợp lấn chiếm, xây dựng trái phép trong phạm vi đất giao cho Ban Quản lý trong KCN.

c) Tổ chức thẩm định hồ sơ xin giao đất, xin thuê đất, xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã được giao đất, cho thuê đất theo quy định; chuyển thông tin địa chính sang cơ quan tài chính, cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính đối với các tổ chức được giao đất, cho thuê đất trong KCN đối với các trường hợp thuộc

thẩm quyền giao đất, cho thuê đất của UBND cấp xã *(theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, quy định tại Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP)*.

8. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Chủ trì công tác quản lý đất đai đối với phạm vi, địa bàn được cấp có thẩm quyền giao thực hiện trong KCN.

b) Phối hợp với Ban Quản lý, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan quản lý, sử dụng đất trong KCN theo quy định.

Điều 9. Quản lý môi trường

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, UBND cấp xã thực hiện tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường cho chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN và các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong KCN.

b) Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường và thực hiện công tác bảo vệ môi trường khác của các KCN và các dự án đầu tư trong KCN theo quy định của pháp luật.

c) Tiếp nhận kiến nghị và chủ trì giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về môi trường giữa các doanh nghiệp sản xuất trong KCN.

d) Tổ chức kiểm tra về bảo vệ môi trường đối với chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KCN; phát hiện kịp thời vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân và kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

đ) Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường định kỳ hàng năm đối với các doanh nghiệp trong KCN trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

e) Chủ trì ứng phó, khắc phục khi xảy ra sự cố môi trường trong KCN được giao làm chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng hạ tầng.

g) Kiểm tra, giám sát việc đầu tư xây dựng hạ tầng bảo vệ môi trường của KCN theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Phối hợp với Ban Quản lý trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường cho chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN và các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong KCN.

b) Chủ trì thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư trong KCN theo quy định của pháp luật.

c) Rà soát lập kế hoạch kiểm tra về bảo vệ môi trường định kỳ hàng năm đối với các doanh nghiệp trong KCN trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

d) Hướng dẫn xây dựng, ban hành kế hoạch ứng phó sự cố môi trường; hướng dẫn thực hiện hoạt động chuẩn bị, tổ chức ứng phó sự cố môi trường trong KCN.

đ) Phối hợp kiểm tra, giám sát quá trình vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải đối với dự án đầu tư trong KCN.

3. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý trong công tác nắm tình hình, trao đổi, tiếp nhận thông tin về tội phạm, vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

b) Tổ chức lực lượng phòng ngừa và đấu tranh đối với các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường; phối hợp với Ban Quản lý kiểm tra, phát hiện, xử lý các vi phạm trong việc chấp hành pháp luật về môi trường và huy động lực lượng ứng phó, khắc phục sự cố môi trường.

c) Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Nông nghiệp và Môi trường cử đại diện tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường khi được đề nghị.

d) Tiếp nhận hồ sơ do Ban Quản lý hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường chuyển đến để điều tra, xử lý vi phạm.

4. Trách nhiệm của UBND cấp xã

a) Phối hợp với Ban Quản lý trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường cho chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN và các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong KCN.

b) Chủ trì tiếp nhận đăng ký môi trường đối với các dự án đầu tư trong KCN theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp trong việc ứng phó sự cố môi trường, giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về môi trường giữa các doanh nghiệp sản xuất trong KCN; phối hợp thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường trong KCN.

5. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong KCN theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Quản lý về khoa học công nghệ

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý: Hướng dẫn, đôn đốc các chủ đầu tư lập, gửi hồ sơ dự án đầu tư đến Sở Khoa học và Công nghệ để thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư vào KCN thuộc diện thẩm định hoặc lấy ý kiến về công nghệ theo quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ: thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.

3. Trách nhiệm của Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về khoa học công nghệ.

Điều 11. Quản lý đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Tiếp nhận, hướng dẫn, thẩm định và giải quyết hồ sơ đăng ký đầu tư, hồ sơ điều chỉnh dự án đầu tư trong KCN theo quy định của pháp luật về đầu tư; thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư trong KCN thuộc thẩm quyền.

b) Cung cấp và công khai minh bạch thông tin đối với các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trong KCN; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ban Quản lý.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác quản lý đầu tư, theo dõi việc thực hiện các cam kết ưu đãi, hỗ trợ đầu tư; kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

d) Chủ trì, phối hợp kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư và việc chấp hành các quy định pháp luật của các dự án tại KCN.

đ) Tổ chức cơ chế đối thoại định kỳ (ít nhất 02 lần/năm) giữa Ban Quản lý với các nhà đầu tư trong KCN nhằm nắm bắt khó khăn, vướng mắc và kịp thời giải quyết.

e) Trao đổi thông tin và có văn bản phản hồi về việc đăng ký thành lập doanh nghiệp trong KCN theo đề nghị của Sở Tài chính; phối hợp nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp trong KCN.

g) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách thủ tục hành chính trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký đầu tư; thực hiện cơ chế “một cửa, một cửa liên thông”.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Phối hợp với Ban Quản lý tham gia ý kiến về các nội dung liên quan đến bảo đảm quốc phòng, an ninh, an ninh trật tự đối với dự án đầu tư, nhà đầu tư khi có đề nghị của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan điều tra, xác minh các trường hợp xét thấy có hoạt động nghi vấn liên quan đến quá trình hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, môi giới đầu tư và các hoạt động khác ảnh hưởng đến môi trường đầu tư trong KCN.

3. Trách nhiệm của các Sở chuyên ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Tham gia ý kiến thẩm định bằng văn bản đối với hồ sơ dự án đầu tư trong KCN thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý của đơn vị đúng thời hạn quy định hoặc theo đề nghị của Ban Quản lý.

b) Phối hợp với Ban Quản lý giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư; tham gia kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện mục tiêu đầu tư và xử lý vi phạm trong phạm vi thẩm quyền.

Điều 12. Xúc tiến đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Ban Quản lý có trách nhiệm xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư phát triển KCN gửi Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

b) Xây dựng và quảng bá hình ảnh địa phương/doanh nghiệp; đăng tải, xây dựng các ấn phẩm, video, website xúc tiến đầu tư; giới thiệu tiềm năng, lợi thế, định hướng phát triển các KCN.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các KCN và đơn vị liên quan trong việc xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm; hướng dẫn chế độ thông tin, báo cáo về tình hình xúc tiến đầu tư theo quy định.

3. Trách nhiệm của UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan

Phối hợp cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến, mời gọi đầu tư, phục vụ lập danh mục dự án đầu tư, thực hiện đầu tư của các nhà đầu tư theo đề nghị của Ban Quản lý.

Điều 13. Quản lý doanh nghiệp và thương mại

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Thực hiện công tác quản lý doanh nghiệp tại địa bàn KCN; xây dựng hệ thống thông tin doanh nghiệp, cung cấp thông tin và báo cáo định kỳ (*theo quy định chế độ báo cáo của UBND tỉnh*) tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn KCN cho Bộ Tài chính, UBND tỉnh theo quy định.

b) Thông báo cho cơ quan Hải quan biết các dự án đầu tư đã được cấp mới, cấp lại, điều chỉnh hoặc các dự án không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; chấm dứt hoạt động dự án đầu tư để cơ quan Hải quan chủ động triển khai biện pháp quản lý hoạt động theo quy định. Trao đổi, cung cấp thông tin về việc chấp hành các quy định pháp luật của các doanh nghiệp trong các KCN.

d) Phối hợp với cơ quan Hải quan để giải quyết vướng mắc của các tổ chức, cá nhân liên quan đến chính sách quản lý các KCN, chính sách ưu đãi thuế nhập khẩu của các dự án đầu tư.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Phối hợp cung cấp danh sách, bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp trong KCN cho Ban Quản lý; phối hợp kiểm tra về lĩnh vực đầu tư của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong KCN.

3. Trách nhiệm của Sở Công Thương

a) Phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện quy hoạch phát triển các KCN trên địa bàn tỉnh; đề xuất, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực theo quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt.

b) Phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, quản lý hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa; ứng dụng thương mại điện tử trong sản xuất kinh doanh; chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước khác được giao thuộc lĩnh vực công nghiệp và thương mại tại địa bàn KCN.

c) Tổ chức thực hiện có hiệu quả quy hoạch, kế hoạch phát triển điện lực, phối hợp với Ban quản lý và Công ty Điện lực Sơn La trong việc đảm bảo hệ thống cung cấp điện cho nhu cầu phát triển các KCN.

d) Kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu về tiêu chuẩn, quy chuẩn ngành công thương, định mức kinh tế - kỹ thuật, quy phạm kỹ thuật về an toàn công nghiệp, an toàn điện; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và cấp các loại giấy phép, giấy chứng nhận theo quy định.

4. Trách nhiệm của Thuế tỉnh

a) Tổ chức thực hiện quản lý thu thuế và các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về thuế và quy định khác của pháp luật có liên quan; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế.

b) Thông tin về tình hình đăng ký, kê khai và nộp thuế của doanh nghiệp tại các KCN; thông báo các doanh nghiệp có hành vi vi phạm pháp luật về thuế: bỏ địa điểm sản xuất kinh doanh, không kê khai, nộp thuế theo quy định.

5. Trách nhiệm của Cục Hải quan khu vực X

a) Phối hợp cung cấp cho Ban Quản lý thông tin, tài liệu phục vụ công tác quản lý xuất khẩu, nhập khẩu; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh theo quy định của pháp luật (khi có yêu cầu).

b) Hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân về chính sách quản lý hải quan, chính sách thuế xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của pháp luật. Kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc thông báo cho Ban Quản lý biết để phối hợp giải quyết các vấn đề vướng mắc phát sinh trong quá trình giải quyết thủ tục hải quan của các doanh nghiệp trong các KCN.

6. Trách nhiệm của UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan

Phối hợp với Ban Quản lý khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn trong KCN để đảm bảo thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động.

Điều 14. Quản lý lao động

1. Công tác giải quyết tranh chấp lao động, đình công

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Thông báo cho UBND cấp xã, Sở Nội vụ, Liên đoàn Lao động tỉnh về việc phát sinh tranh chấp lao động, đình công xảy ra tại doanh nghiệp trong KCN.

Phối hợp với UBND cấp xã, Sở Nội vụ, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ các bên giải quyết các tranh chấp lao động, giải quyết các cuộc đình công xảy ra tại doanh nghiệp trong KCN theo quy định.

b) Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Là đầu mối tiếp nhận yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động *(khi có yêu cầu)*, phân loại, hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ các bên giải quyết các tranh chấp lao động.

Chủ trì hướng dẫn và phối hợp với UBND cấp xã, Ban Quản lý, Liên đoàn Lao động tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời chỉ đạo, tổ chức xử lý, giải quyết các tranh chấp lao động, đình công xảy ra tại doanh nghiệp trong KCN theo quy định.

Phối hợp UBND cấp xã, Ban Quản lý, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, trả lời chế độ, chính sách pháp luật về lao động cho các bên tham gia tranh chấp lao động tập thể.

c) Trách nhiệm của UBND cấp xã

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Quản lý, Liên đoàn Lao động tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ các bên giải quyết đối với cuộc đình công không tuân thủ theo quy định xảy ra tại doanh nghiệp trong KCN. Trường hợp phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật thì lập biên bản, tiến hành xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý cá nhân, tổ chức đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

d) Trách nhiệm của Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan xây dựng quy chế phối hợp, phương án, kế hoạch phòng ngừa, giải quyết các vụ việc đình công, ngừng việc tập thể, tập trung đông người gây rối làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại KCN.

Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, Công an cấp xã tại nơi có KCN kịp thời trao đổi thông tin với Ban Quản lý, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan về tình hình, dấu hiệu phát sinh tranh chấp lao động, đình công xảy ra tại doanh nghiệp trong KCN để kịp thời chỉ đạo, giải quyết, xử lý.

đ) Trách nhiệm của Liên đoàn lao động tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, UBND cấp xã trong công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở trong KCN.

Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Nội vụ, Công an tỉnh, UBND cấp xã, và các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn, xử lý, giải quyết các tranh chấp lao động, đình công xảy ra tại doanh nghiệp trong KCN theo quy định.

Chỉ đạo công đoàn cơ sở tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn đoàn viên, người lao động thực hiện đúng các quy định của pháp luật lao động và pháp luật có liên quan trong quá trình giải quyết tranh chấp lao động.

2. Công tác cung ứng lao động cho doanh nghiệp trong KCN

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thống kê, tổng hợp, đánh giá nhu cầu tuyển dụng, sử dụng lao động làm việc trong KCN.

Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan hỗ trợ tuyển dụng, cung ứng lao động cho doanh nghiệp trong KCN.

b) Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, UBND cấp xã giới thiệu việc làm, tổ chức các hoạt động hỗ trợ tuyển dụng, cung ứng lao động cho các doanh nghiệp trong KCN khi có nhu cầu.

c) Trách nhiệm của UBND cấp xã

Phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Quản lý, cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các hoạt động hỗ trợ tuyển dụng, cung ứng lao động cho các doanh nghiệp trong KCN khi có nhu cầu.

3. Công tác quản lý lao động người nước ngoài làm việc tại các KCN

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Phối hợp với Sở Nội vụ, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định của pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài; chỉ đạo, đôn đốc các doanh nghiệp KCN, người lao động là người nước ngoài chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong KCN.

Phối hợp với Sở Nội vụ, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong KCN.

Tham gia, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Nội vụ trong xử lý vi phạm và giải quyết các nội dung có liên quan đến người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong KCN theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, pháp luật về quản lý lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong KCN; kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật, phát hiện, giải quyết các vi phạm về quản lý lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong KCN.

Phối hợp cung cấp, trao đổi thông tin với Ban Quản lý, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan về số liệu thống kê liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong các KCN theo quy định.

c) Trách nhiệm của Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn các KCN.

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, xử lý đối với doanh nghiệp, người lao động vi phạm quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong KCN. Phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Quản lý kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp KCN.

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vụ việc phát sinh liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong KCN.

Thông báo, trao đổi, cung cấp thông tin về tình hình nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài; kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm; những vấn đề, vụ việc phát sinh liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong KCN với Ban Quản lý, Sở Nội vụ để phối hợp theo dõi, quản lý.

Định kỳ hàng quý (*trước ngày 05 của tháng đầu quý sau*), cung cấp, trao đổi thông tin với Sở Nội vụ, Ban Quản lý và các cơ quan liên quan số liệu thống kê liên quan việc cấp, gia hạn thị thực, đăng ký tạm trú... của người lao động nước ngoài làm việc tại KCN, tình hình an ninh trật tự tại các KCN... để phối hợp quản lý.

4. Công tác an toàn, vệ sinh lao động

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Tuyên truyền, phổ biến, chỉ đạo, đôn đốc các doanh nghiệp KCN thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

Phối hợp tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động, tai nạn lao động đối với các doanh nghiệp KCN khi được yêu cầu.

Khi nhận được thông tin xảy ra tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động nặng, sự cố nghiêm trọng tại KCN, thông báo ngay cho Sở Nội vụ biết, giải quyết.

b) Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Liên đoàn Lao động tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động và người lao động tại các KCN; hướng dẫn việc huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động; khai báo, kiểm định máy móc, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu

ng nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật; kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp trong KCN.

Phối hợp với Ban Quản lý, Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức điều tra các vụ tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động nặng làm bị thương từ 02 người trở lên và sự cố nghiêm trọng xảy ra tại các KCN theo quy định của pháp luật.

c) Trách nhiệm của Công an tỉnh

Thông báo thông tin xảy ra tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động nặng, sự cố nghiêm trọng tại KCN cho Sở Nội vụ, Ban Quản lý. Phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Quản lý và các cơ quan có liên quan trong việc điều tra, xử lý, giải quyết các vụ tai nạn lao động, sự cố nghiêm trọng xảy ra tại các KCN theo quy định của pháp luật.

Thông báo, cung cấp, trao đổi thông tin với Ban Quản lý, Sở Nội vụ, cơ quan có liên quan về tình hình tai nạn lao động có dấu hiệu tội phạm đã khởi tố, không khởi tố, đình chỉ điều tra và đề nghị truy tố để phối hợp quản lý.

5. Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Phối hợp với Sở Y tế, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn quy định của pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm cho doanh nghiệp, người lao động.

Phối hợp rà soát, kiểm tra công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm theo quy định (nếu có); tham gia, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác điều tra nguyên nhân và xử lý khi có ngộ độc thực phẩm xảy ra.

b) Trách nhiệm của Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở, nhà máy sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm; kiểm tra công tác an toàn thực phẩm tại bếp ăn tập thể, ăn ca thuộc các KCN và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định (nếu có); thực hiện công tác phòng, chống ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm và điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm (nếu có).

c) Trách nhiệm của Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công thương, các Sở ngành liên quan và UBND cấp xã.

Phối hợp với Sở Y tế, Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện công tác quản lý về vệ sinh an toàn thực phẩm theo ngành, lĩnh vực, địa bàn thuộc thẩm quyền quy định của pháp luật.

Điều 15. Quản lý an ninh trật tự, quốc phòng an ninh

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Phối hợp với lực lượng quân sự, công an, chính quyền địa phương triển khai công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống cháy nổ; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

b) Phối hợp tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, nhất là an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh xã hội, quản lý lao động của các doanh nghiệp, nhà thầu, quản lý người nước ngoài, quản lý nhà nước về trật tự xã hội.

c) Phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu cho Công an tỉnh tình hình liên quan đến xây dựng, phát triển KCN; tình hình về hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của các doanh nghiệp, đặc biệt chú ý các đơn vị có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Cung cấp hồ sơ pháp lý, tài liệu liên quan đến các dự án đầu tư đang phát sinh vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, phục vụ công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong quá trình cưỡng chế, thi công công trình.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và lực lượng chức năng có liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền, phối hợp kiểm tra cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo đảm an ninh kinh tế, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp xây dựng và củng cố lực lượng bảo vệ chuyên trách; thường xuyên phát động, xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong KCN; tổ chức hướng dẫn, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; xây dựng phương án xử lý tình huống cháy, nổ lớn và tổ chức thực tập phương án chữa cháy lớn huy động nhiều lực lượng tham gia trong KCN.

3. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan có liên quan trong thực hiện chức năng tham mưu quản lý nhà nước về kết hợp quốc phòng với phát triển kinh tế, xã hội trong KCN theo đúng các quy định của pháp luật. Tham mưu, chỉ đạo xây dựng lực lượng tự vệ trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhà máy trong KCN.

4. Trách nhiệm của UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phối hợp với Công an tỉnh, Ban Quản lý trong việc đảm bảo an ninh trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội.

Điều 16. Công tác thanh tra, kiểm tra

1. Công tác thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực về quy hoạch, đầu tư, xây dựng, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường, doanh nghiệp, lao động, tiêu chuẩn, đo lường chất lượng và các lĩnh vực khác đối với các dự án, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện theo các quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra.

2. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong KCN tại các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước trực tiếp.

b) Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm của UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Thực hiện kiểm tra theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân; thông báo đến Ban Quản lý kết quả thanh tra, kiểm tra sau khi kết thúc để phối hợp quản lý, thực hiện.

b) Xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền hoặc kiến nghị người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Một số lĩnh vực khác

1. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua do tỉnh phát động đến các doanh nghiệp trong KCN.

2. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về lĩnh vực y tế đối với các doanh nghiệp trong KCN.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, chỉ đạo đề nghị các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông đầu tư hạ tầng mạng lưới dịch vụ về bưu chính, viễn thông đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc trong KCN; phối hợp thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số, an toàn thông tin trong quản lý hệ thống dữ liệu trong KCN.

4. Sở Tư pháp phối hợp với Ban Quản lý thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật, công tác hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp; phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung thay thế các quy định không phù hợp, gây cản trở trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

5. Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh phối hợp tuyên truyền về tiềm năng, vị thế, các chính sách phát triển, thu hút đầu tư trong KCN.

6. Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý trong phổ biến, triển khai thực hiện các chính sách về BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN (*cung cấp tài liệu, bố trí báo cáo viên*) cho các doanh nghiệp; giải quyết những vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình thực hiện. Định kỳ hằng quý (*tháng đầu quý*) thông báo cho Ban Quản lý kế hoạch và kết quả kiểm tra doanh nghiệp;

thông báo cho Sở Nội vụ, Ban Quản lý, Liên đoàn Lao động tỉnh tình hình thu nộp và danh sách các doanh nghiệp trong KCN nợ tiền và vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN (nếu có) để phối hợp theo dõi, đôn đốc, quản lý, xử lý theo quy định.

7. Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, các sở ngành liên quan và UBND cấp xã, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí quỹ đất và các nguồn vốn do địa phương quản lý để đầu tư xây dựng các thiết chế công đoàn, tạo điều kiện về quỹ đất và các điều kiện hạ tầng kỹ thuật để Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đầu tư xây dựng các thiết chế công đoàn cho công nhân tại các KCN theo quy định tại Quyết định số 655/QĐ-TTg ngày 12/5/2017 phê duyệt Đề án “*Đầu tư xây dựng các thiết chế của công đoàn tại các KCN, khu chế xuất*”.

8. Các cơ quan chuyên môn phối hợp với Ban Quản lý tham mưu UBND tỉnh phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trình Thủ tướng Chính phủ các nội dung vượt thẩm quyền của UBND tỉnh.

Chương III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Ban Quản lý các khu công nghiệp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.